

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 27 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hữu Thủy
2. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/HSST ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXX-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với.

Bị cáo: Họ và tên Lê Đồng H, sinh năm 1991; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn N, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đồng Ng và bà Lê Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2022, bị cáo Hùng đến nhà chị Vũ Thị Th, sinh năm 1992 (Bạn gái H) ở thôn P, xã T, huyện Nông Công, mượn xe máy Honda SH MODE màu đỏ đen, BKS 36B8-310.43 của chị Thương để đi công việc, sau đó bị

cáo đi xe đến khu vực gần chùa Lễ Động thuộc thôn Thái Sơn, xã Thái Hòa, huyện Triệu Sơn gặp một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 200.000đ ma túy, mục đích để sử dụng, người này đồng ý, bị cáo đưa 200.000đ, người nam giới nhận tiền và chỉ chỗ để ma túy ở dưới chân gốc cây bàng gần cầu, bị cáo ra gốc cây bàng lấy ma túy đi xe đi về, đi được một đoạn thì bị Tổ tuần tra, kiểm soát Công an xã Thái Hòa phát hiện bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện bên trong quần lót bị cáo đang mặc 01 túi nilon màu đỏ bên trong là gói giấy có chữ các màu chứa chất rắn màu trắng dạng cục nghi là ma túy (Heroin) nên tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ tang vật, sau đó bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn xử lý theo thẩm quyền

Tang vật thu giữ gồm 01 gói giấy được bọc bằng túi nilon màu đỏ, bên trong bọc bằng giấy màu trắng có chữ các màu chứa chất rắn màu trắng, dạng cục vụn, 01 xe máy Honda SH MODE màu đỏ đen, BKS 36B8-310.43; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng vàng có số Imeil 353308075155028 đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 632/PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất rắn màu trắng dạng cục của phong bì gửi giám định có tổng khối lượng là 0,340gam là ma túy loại Heroin.

Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý. Đối với chiếc xe máy và chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-TS ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại giám định.

Phản tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, lời nói sau cùng bị cáo xin hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Đồng H thống nhất đều khai nhận hành vi của mình, cụ thể: Vào hồi khoảng 11 giờ ngày 22/01/2022, tại thôn Thái Sơn, xã Thái Hòa, huyện Triệu Sơn, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,340 gam chất ma túy loại Hê rô in thì bị Công an xã Thái Hòa bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Đồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Biết rõ việc Nhà nước cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo biết đó là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 200.000VNĐ được 0,340gam ma túy loại Heroin, cất trữ trong túi quần lót đang mặc để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình hoàn cảnh khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên được xem xét áp dụng cho bị cáo.

+ Về nhân thân: Bị cáo lần đầu vi phạm pháp luật nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy. Bị cáo lao động tự do, chưa vợ, con, sống phụ thuộc gia đình, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, là đối tượng nghiện ma túy, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, với hoàn cảnh hiện tại của bị cáo không có khả năng thi hành, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ngày 22/01/2022, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy và chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Đồng H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 08/02/2022) miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (*Vật chứng có đặc điểm tại Biên bản giao nhận chuyển vật chứng, tài sản ngày 15/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn*)

Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TP tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA, THA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Đình Hợp